

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH L AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/DS-ST
Ngày: 19-6-2023
V/v: “Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH L AN**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Hữu Đên;
- Bà Mai Thị Bỉ.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Thu Thủy, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh L An.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh L An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 32/2023/TLST-DS, ngày 04 tháng 3 năm 2023, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-DS, ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh L An, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam;
Địa chỉ: Số 02, Láng Hạ, phường Thành Công, Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Đức L –Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Tân Trụ, Đông L An; Địa chỉ: Khu phố Tân Bình, thị trấn Tân Trụ, huyện Tân Trụ, tỉnh L An (Có mặt).

2. Bị đơn:

2.1. Ông Ngô Văn Đ, sinh năm 1957 (Vắng mặt);

2.2. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1957 (Vắng mặt);

Cả 02 cùng địa chỉ: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam) là ông Đỗ Đức L, như sau:

Ngày 28/4/2022 vợ chồng ông Ngô Văn Đ và bà Nguyễn Thị B có ký hợp đồng tín dụng số 6602LAV202201055 với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Tân Trụ - Đông L An để vay 500.000.000đ, mục đích vay: chăn nuôi bò, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất vay trong hạn là 11.5%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn. Định kỳ trả nợ gốc và lãi được thực hiện theo phụ lục hợp đồng ngày 29/4/2022 cụ thể là ông Đ và bà B trả lãi kỳ hạn 06 tháng/lần, ngày trả lãi lần 01 là ngày 28/10/2022.

Tuy nhiên đến hạn trả tiền lãi nhưng ông Đ và bà B không thực hiện, Ngân hàng đã nhiều lần làm việc trực tiếp và có văn bản yêu cầu ông Đ, bà B thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nhưng ông Đ, bà B vẫn không thực hiện. Do đó ông Đ đã vi phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 của hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng được yêu cầu thu hồi nợ trước hạn.

Nay ngân hàng yêu cầu ông Ngô Văn Đ và bà Nguyễn Thị B liên đới trả 500.000.000đ tiền vốn vay và 57.682.000đ tiền lãi, tổng cộng là 557.682.000đ.

Khi khởi kiện ngân hàng có yêu cầu Tòa án giải quyết xử lý tài sản bảo đảm của ông Đ và bà B là các thửa đất số 63, 78 cùng tờ bản đồ số 14 tọa lạc tại ấp Bình Đông, xã Tân Bình, huyện Tân Trụ, tỉnh L An để thu hồi nợ nhưng nay Ngân hàng rút lại yêu cầu này.

2. Bị đơn ông Ngô Văn Đ vắng mặt nhưng tại biên bản hòa giải ngày 29/3/2023 đã trình bày: Ông thống nhất với lời trình bày của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Ông thừa nhận có vay của Ngân hàng 500.000.000đ, nay ông đồng ý trả nhưng do chưa bán được đất nên vợ chồng ông chưa có tiền trả cho ngân hàng. Ông xin trả số tiền nêu trên trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày hòa giải.

3. Bị đơn, bà Nguyễn Thị B vắng mặt.

Tại phiên tòa: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày đã cung cấp đủ các chứng cứ, không cung cấp chứng cứ gì thêm đồng thời vẫn giữ ý kiến và yêu cầu của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam khởi kiện yêu cầu ông Ngô Văn Đ và bà Nguyễn Thị B trả cho Ngân hàng số vốn vay và tiền lãi. Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự. Do ông Đ và bà B đang cư trú tại xã Tân Bình, huyện Tân Trụ, tỉnh L An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh L An theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đồng bị đơn là ông Ngô Văn Đ và bà Nguyễn Thị B đã được Tòa án cấp tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử các bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Hợp đồng tín dụng số 6602LAV202201055, ngày 28/4/2022 được ông Ngô Văn Đ và bà Nguyễn Thị B ký kết với Ngân hàng là hoàn toàn tự nguyện, khi ký hợp đồng các bên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, nội dung hợp đồng phù hợp với pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên có hiệu lực kể từ thời điểm giao kết. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đ và bà B đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền lãi nên Ngân hàng được quyền khởi kiện thu hồi nợ theo điểm b khoản 1 Điều 6 của hợp đồng tín dụng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc ông Đ và bà B liên đới trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay là 500.000.000đ và tiền lãi tính đến ngày 19/6/2023 là 57.682.000đ.

[3] Ngân hàng rút lại yêu cầu về việc yêu cầu Tòa án cho xử lý tài sản bảo đảm của ông Đ và bà B là các thửa đất số 63, 78 cùng tờ bản đồ số 14 tọa lạc tại ấp Bình Đông, xã Tân Bình, huyện Tân Trụ, tỉnh L An theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số ĐBK2022016/HĐTC ngày 28/4/2022 nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do buộc ông Đ và bà B liên đới trả cho Ngân hàng 557.682.000đ nên ông Đ và bà B phải liên đới chịu án phí tính trên số tiền

này. Ngân hàng không phải chịu án phí, hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, Điều 35, 39, 147, 227, 228, 244, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 463, 466, 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản với ông Ngô Văn Đ và bà Nguyễn Thị B.

Buộc ông Ngô Văn Đ và bà Nguyễn Thị B liên đới trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền vốn vay là 500.000.000đ và tiền lãi tính đến ngày 19/6/2023 là 57.682.000đ, tổng cộng tiền vốn vay và tiền lãi là 557.682.000đ (Năm trăm năm mươi bảy triệu sáu trăm tám mươi hai nghìn đồng).

Ngoài ra, ông Ngô Văn Đ và bà Nguyễn Thị B còn phải tiếp tục liên đới trả tiền lãi nợ quá hạn cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam từ ngày 20/6/2023 tính trên số tiền vốn vay chưa thanh toán theo lãi suất nợ quá hạn do hai bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 6602LAV202201055, ngày 28/4/2022 cho đến khi thi hành án xong.

2. Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam về việc yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất các thửa đất số 63, 78 cùng tờ bản đồ số 14 tọa lạc tại ấp Bình Đông, xã Tân Bình, huyện Tân Trụ, tỉnh L An theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số ĐBK2022016/HĐTC ngày 28/4/2022.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Ngô Văn Đ và bà Nguyễn Thị B phải liên đới chịu 26.307.000đ (Hai mươi sáu triệu ba trăm lẻ bảy nghìn đồng).

Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí, hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam

số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.600.000đ (Mười hai triệu sáu trăm nghìn đồng) theo biên lai số 6442, ngày 09/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh L An.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- CC THA DS huyện Tân Trụ;
- Các đương sự.
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quốc Dũng